

Bản án số: 109/2025/HS-PT
Ngày 18-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 118/2025/TLPT-HS ngày 21 tháng 5 năm 2025, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2025/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm 1977 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: Số A, đường C, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; con ông Nguyễn Đình M, sinh năm 1942 và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Bùi Thị L1, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 21/11/2024 đến ngày 06/01/2025 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị H - Luật sư Công ty L3 chi nhánh B; địa chỉ: Số A, đường E, khu trung tâm hành chính thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo: Ông Bùi Khắc T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A, Đường số B, Khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 đại diện hợp pháp của bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị

và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình T làm nghề kinh doanh bán gạo và lái xe, được ông Bùi Văn C thuê, giao xe ô tô tải thùng, hiệu ISUZU màu trắng, biển số 61C-124.05 để đi lấy gạo cho mình và chở gạo cho ông C. Ngày 06/12/2023, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô tải thùng, hiệu ISUZU màu trắng, biển số 61C-124.05 đi đến tỉnh Tiền Giang chở gạo để về giao cho các Đại lý bán gạo trên địa bàn thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 07/12/2023, sau khi giao gạo xong, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô tải thùng, biển số 61C- 124.05 về đỗ trước Cửa hàng “Vựa gạo Miền T” trên đường C thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Đình T đỗ xe trên đường nhưng không mở đèn tín hiệu của xe để báo hiệu, không đặt biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm trước và sau xe để cảnh báo cho người và phương tiện khác biết, sau đó vào nhà để ngủ. Đến 02 giờ 00 phút, ngày 07/12/2023, ông Bùi Khắc Q điều khiển xe mô tô, hiệu Honda Future FI, màu xanh nâu đen, biển số 61C2-039.77 lưu thông trên đường C theo hướng từ đường ĐT743B về đường N. Khi ông Q điều khiển xe mô tô đến trước Cửa hàng “Vựa gạo Miền T” thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, đã đi phía trước mặt nạ xe mô tô va chạm vào bên trái đuôi xe ô tô tải thùng, hiệu ISUZU màu trắng, biển số 61C-124.05 dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả ông Bùi Khắc Q tử vong tại hiện trường. Xe mô tô và xe ô tô tải thùng bị hư hỏng. Sau khi phát hiện xảy ra tai nạn, Nguyễn Đình T đến hiện trường kiểm tra thấy ông Bùi Khắc Q đã tử vong tại hiện trường, quan sát xung quanh đường không có ai, T liền điều khiển xe ô tô tải, biển số 61C-124.05 đến bãi xe của bà Nguyễn Thị L2, cách hiện trường tai nạn khoảng 01 km thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương để cất giấu, sau đó đi về nhà tại Cửa hàng “Vựa gạo Miền T”.

Đến khoảng 03 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện Nguyễn Đình T đưa xe đi cất giấu nhằm trốn tránh trách nhiệm nên đã yêu cầu T mang xe ô tô tải, biển số 61C-124.05 về đỗ lại vị trí ban đầu như khi tai nạn xảy ra. Đồng thời tiến hành khám nghiệm hiện trường.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/12/2023, thể hiện: Vụ tai nạn xảy ra vào ban đêm, trong điều kiện thời tiết tốt.

Hiện trường tai nạn xảy ra tại đoạn đường thẳng, thảm nhựa cứng, bằng phẳng, mặt đường khô ráo, đường không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông, có đèn đường công cộng chiếu sáng thấy rõ sự vật xung quanh. Đường có vạch sơn vàng nét đứt phân biệt hai phần đường xe chạy, không có vạch sơn phân chia làn đường. Phần đường bên phải rộng 4,45m, có chiều đi từ đường ĐT 743B về đường N, đường có “gờ giảm tốc” để hạn chế tốc độ các

phương tiện lưu thông. Phần đường ngược lại rộng 4,45m, có chiều đi từ đường N về đường ĐT743B.

Vị trí xảy ra tai nạn thuộc phần đường bên phải có chiều đi từ đường ĐT743B về đường N (ngay trước Cửa hàng vừa gạo M), phần đường có phần đường rộng 4,45m, có các gờ giảm tốc độ trên đường.

+ Vị trí phương tiện và dấu vết.

* Xe ô tô tải thùng, hiệu ISUZU màu trắng, biển số 61C-124.05 (ký hiệu 01) đổ trên phần đường bên phải (trước Cửa hàng V) theo chiều đi từ đường ĐT743B về đường N. Đầu xe hướng về hướng đi đường N, đuôi xe hướng về đường ĐT743B. Trục bánh xe trước bên phải cách vào mép chuẩn là 0,10m; Trục bánh xe sau cùng bên phải (trục thứ 3, tính từ trước ra sau) cách vào mép chuẩn là 2,00m, cách vị trí gờ giảm tốc (kí hiệu 11a) là 15,30m. Trục bánh xe trước bên trái cách vạch sơn phân biệt hai phần đường là 2,00m; trục bánh xe sau cùng bên trái (trục thứ 3, tính từ trước ra sau) cách vạch sơn phân biệt hai phần đường là 2,10m.

Xe mô tô hiệu Honda Future, màu xanh nâu đen, biển số 61C2-03977 (ký hiệu 02) sau tai nạn bị ngã đổ sang trái ngay dưới phần đuôi bên trái xe ô tô tải thùng, biển số 61C-0124.05 thuộc phần đường bên phải. Phần đầu xe biển số 61C-124.05 bị hư hỏng. Đuôi xe xéo về hướng đi đường ĐT743B. Trục bánh xe trước cách mép chuẩn là 1,60 (ký hiệu 10) là 5.60m.

Các mảnh vỡ của xe mô tô, biển số 61C-124.05 (ký hiệu 3,4,5) để lại trên mặt đường sau tai nạn, tập trung nhiều tại khu vực xe mô tô, biển số 61C2-039 77 ngã đổ và dưới đuôi thùng xe bên trái xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05. Mảnh vỡ (3) cách vào mép chuẩn là 3,70m, cách trục bánh sau xe mô tô (2) là 1,20m; mảnh vỡ (4) cách vào mép chuẩn là 1,90m, cách trục bánh sau xe mô tô (2) là 1,50m; mảnh vỡ (5) dưới thùng phía sau đuôi xe ô tô tải thùng cách mép chuẩn là 0,80m, cách trục bánh xe thứ 3, bên phải xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05 là 1,50m.

Mũ bảo hiểm của nạn nhân (ký hiệu 6) để lại trên mặt đường thuộc phần đường bên phải sau tai nạn. Loại mũ $\frac{1}{2}$ đầu, màu bạc, bị trầy xước, hư hỏng. Vị trí mũ bảo hiểm cách mép chuẩn là 3,10m, cách vị trí mảnh vỡ (4) là 5,00m.

Nạn nhân (ký hiệu 7), nam giới đã chết. Nạn nhân mặc áo thun ngắn tay, màu xám có hoa văn (không rõ hình dạng), có chiều dài cơ thể là 170cm, mặc quần Jean dài màu xám, chết trong tư thế nằm ngã nghiêng sang trái; $\frac{1}{2}$ thân người phía trên nằm trên mặt đường, $\frac{1}{2}$ thân người phía dưới nằm đè lên phía sau, bên phải thân xe mô tô, biển số 61C2-039.77. Vùng mặt nạn nhân bị thương tích, biến dạng, có nhiều máu chảy loang từ miệng và đầu ra mặt đường. Đầu nạn nhân cách vào mép chuẩn là 3,00m, chân trái cách vào mép chuẩn là 2,00m, chân phải cách vào mép chuẩn là 1,90m.

Dấu vết máu của nạn nhân (ký hiệu 8) để lại trên mặt đường sau tai nạn. Dấu vết máu từ miệng và đầu nạn nhân chảy loang ra không rõ hình dạng (màu không đông), tập trung nhiều gần vị trí đầu nạn nhân, kích thước 0,60×0,40m, máu chảy loang ra đường hướng vào lề chuẩn. Dấu vết máu cách vào mép chuẩn 2,80m.

Dép nạn nhân để lại trên mặt đường (ký hiệu 9) sau tai nạn cách vào mép chuẩn là 4,00m, cách vị trí mảnh vỡ (3) là 0,60m.

* Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 997/KLGDTT-KTHS ngày 12/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, xác định tử thi Bùi Khắc Q có các dấu hiệu chính qua giám định gồm: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, xuất huyết dưới nhện, nhu mô não dập rách, xuất huyết. Chấn thương hàm mặt tụ máu, sây sát da, gãy xương hàm trên và xương mũi. Chấn thương ngực, gãy xương ức và nhiều xương sườn, dập tụ máu nhu mô phổi. Nguyên nhân chết do: Đa chấn thương.

* Kết luận giám định nồng độ cồn trong máu số 279 ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu máu thu giữ của tử thi Bùi Khắc Q không tìm thấy thành phần E (cồn).

* Kết luận giám định cơ học số 137/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe mô tô, biển số 61C2-039.77 và xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05 là:

Dấu vết trượt xước sơn màu xanh, vỡ khuyết ốp đèn chiếu sáng trước xe mô tô, biển số 61C2-039.77, có chiều từ trước về sau (ảnh 3) phù hợp với dấu vết gãy khuyết khung bảo vệ đèn sau bên trái xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05, có chiều từ sau về trước (ảnh 4)

- Dấu vết trượt xước sơn màu xanh, vỡ khuyết ốp nhựa mặt nạ trước xe mô tô, biển số 61C2-039.77, có chiều từ trước về sau (ảnh 5) phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ khuyết, cong ép biển số sau xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05, có chiều từ sau về trước (ảnh 6).

- Dấu vết trượt xước sơn màu xanh, vỡ khuyết vè chặn bùn bánh trước, công ép cổ xe. mô tô, biển số 61C2-039.77, có chiều từ trước về sau (ảnh 7) phù hợp với dấu vết trượt xước, cong ép đầu trái cản sau xe ô tô tải thùng, biển số 61C-124.05, có chiều từ sau về trước (ảnh 8).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Phần đầu xe mô tô và đâm vào phần bên trái đuôi xe ô tô tải theo hướng từ sau về trước (như mục 1 phần V) tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa hai phương tiện là: Khu vực bên trái đuôi xe ô tô tải trên Sơ đồ hiện trường.

* Kết luận giám định an toàn kỹ thuật số 187 ngày 02/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, xác định tại thời điểm kiểm tra xe ô tô tải, biển kiểm soát 61C-124.05 hệ thống thắng, hệ thống lái có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật,

* Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở (phiếu đo số 090067 ngày 07/12/2023) của Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an thành phố D và kết quả xét nghiệm nồng độ trong máu của Trung tâm Y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương

ngày 07/12/2023, đối với Nguyễn Đình T xác định T không sử dụng chất có cồn và ma túy.

- Về thu giữ và xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe ô tô tải thùng, hiệu Isuzu, màu trắng, biển số 61C-124.05, do ông Bùi Văn C, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Số B, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Ông C thuê, giao xe cho Nguyễn Đình T sử dụng làm phương tiện vận chuyển gạo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô cho ông Bùi Văn C.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Honda Future, màu xanh nâu đen, biển số 61C2-039.77 do ông Bùi Khắc T1 là cha ruột của bị hại Bùi Khắc Q đứng tên chủ sở hữu. Tối ngày 06/12/2023, sau khi đi làm về ông T1 để xe trong nhà và đi ngủ. Đến khoảng 23 giờ 40 phút, ông Bùi Khắc Q (không có giấy phép lái xe) tự lấy xe mô tô đi và xảy ra tai nạn. Việc ông Bùi Khắc Q lấy xe mô tô đi ông T1 không biết nên không có căn cứ xử lý hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Văn C và Nguyễn Đình T đã bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Khắc Q tổng cộng số tiền 200.000.000 đồng, gồm: Chi phí mai táng: 100.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. ông Bùi Khắc T1 và bà Đặng Thị Kim H1 là cha mẹ ruột của bị hại Bùi Khắc Q đồng ý nhận số tiền trên và tự nguyện sửa chữa thiệt hại xe mô tô, không yêu cầu gì thêm. Đồng thời, ông T1 và bà H1 có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đình T.

Tại Cáo trạng số 81/CT-VKS-DA ngày 22 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 119/2025/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án (được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 21/11/2024 đến ngày 06/01/2025).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, bị cáo Nguyễn Đình T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo

được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1 có đơn xin vắng mặt trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đình T và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Về nội dung: Trong vụ án này, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng bị cáo là người đã thành niên, đã được đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng C, bị cáo nhận thức được khi xảy ra tai nạn thì phải có trách nhiệm giữ nguyên hiện trường, báo cho cơ quan có thẩm quyền biết về tai nạn. Tuy nhiên, bị cáo đã không thực hiện mà khi phát hiện bị hại đâm vào phần đuôi xe của bị cáo đang dừng, đỗ và đã chết, thì bị cáo đã điều khiển xe rời khỏi hiện trường đến bãi xe do bị cáo thuê cách hiện trường khoảng 01km để cất giấu xe và khi cơ quan có thẩm quyền đến hiện trường thì bị cáo thừa nhận là phương tiện do bị cáo dừng, đỗ đã gây ra tai nạn và bị cáo đã tự nguyện điều khiển xe quay lại hiện trường phối hợp cùng lực lượng chức năng giải quyết vụ án. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục cho đại diện gia đình và đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công Cách mạng nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị 03 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo. Đồng thời, vụ tai nạn xảy ra có phần lỗi bị hại điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nhưng cấp sơ thẩm chưa xem xét để đánh giá toàn diện; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo T đi chấp hành án không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, nội dung kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1 có cơ sở xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2025/HSST ngày 10/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương theo hướng giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

* Người bào chữa thống nhất tranh luận của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: mong Hội đồng xét xử giảm hình phạt và cho

bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 40 phút, ngày 07/12/2023, bị cáo Nguyễn Đình T đỗ xe trên đường trước Cửa hàng “Vựa gạo Miền T” thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm cho người và phương tiện khác biết. Đến 02 giờ 00 phút, ngày 07/12/2023, ông Bùi Khắc Q điều khiển xe mô tô, hiệu Honda Future FI, màu xanh nâu đen, biển số 61C2-039.77 lưu thông trên đường C theo hướng từ đường ĐT743B về đường N. Khi ông Q điều khiển xe mô tô đến trước Cửa hàng “Vựa gạo Miền Tây”, ông Q đã để xe mô tô va chạm vào bên trái đuôi xe ô tô tải, hiệu ISUZU màu trắng, biển số 61C-124.05 dẫn đến tai nạn giao thông, làm ông Bùi Khắc Q tử vong tại hiện trường. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Đình T đến kiểm tra và phát hiện ông Bùi Khắc Q đã tử vong, liền điều khiển xe ô tô, biển số 61C-124.05 đến bãi xe của bà Nguyễn Thị L2 để cất giấu rồi đi về nhà tại Cửa hàng “Vựa gạo Miền T” nhằm trốn tránh trách nhiệm. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình T vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 và điểm a khoản 1 Điều 38 của Luật Giao thông đường bộ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đình T và người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Khắc T1, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo đỗ xe đúng phần đường quy định, nhưng không đặt biển cảnh báo nguy hiểm; khi bị cáo phát hiện có tai nạn xảy ra, biết bị hại đã chết bị cáo quá hoảng loạn nên mới đưa xe đi để vào trong bãi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo; cha bị cáo là người có công với cách mạng, được Chủ tịch nước tặng Huy Chương kháng chiến Hạng Nhất và được Ban tặng Kỷ niệm chương TNXP - Xây dựng Chủ nghĩa xã hội; bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng; bị cáo không có tiền tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết

cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà căn cứ Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2025/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[4] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và người bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình T, người đại diện hợp pháp của bị hại; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 119/2025/HS-ST ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 18 tháng 6 năm 2025).

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Đình T, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Văn T2 không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GĐKT 1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An (3);
- Viện kiểm sát nhân thành phố Dĩ An;
- Những người tham gia tố tụng (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, HTHT, 15.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức